

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2017/DS-ST
Ngày: 25/12/2017
V/v "Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Hưng

2. Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa:

Không tham gia

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 109/2017/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 227/2017/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Lê Tùng C**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số 32/3 ấp L, xã Long P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Anh **Trương Thành H**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Chị **Phạm Thị Diễm T**, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 6A/1 ấp P, xã L, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lê Tùng C trình bày:

Vào ngày 06/01/2017 anh Trương Thành H và vợ là chị Phạm Thị Diễm T có đến mượn ông Lê Tùng C số tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng), đến ngày 13/01/2017 đến mượn thêm số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tổng cộng số tiền mượn hai lần là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Vợ chồng anh H và chị T có làm giấy mượn nợ hứa 01 tháng sẽ trả lại số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nhưng đến nay anh H và chị T vẫn lẩn trốn mà không chịu trả lại số tiền nợ cho ông C. Ông C đã nhiều lần đến nhà mà anh H và chị T lẩn trốn không chịu gặp ông C để giải quyết số tiền nêu trên. Nay ông Lê Tùng C yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T trả lại số tiền gốc đã mượn là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

- Trong quá trình giải quyết vụ án anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T vắng mặt mặc dù đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ và cũng không gửi bản khai ý kiến cho Tòa án.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn vẫn bảo lưu ý kiến của mình
- Bị đơn anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về tố tụng:

Nguyên đơn ông Lê Tùng C có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long buộc bị đơn anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T trả lại số tiền vay là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T.

* Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Lê Tùng C yêu cầu anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T trả lại số tiền vay là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù phía bị đơn anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T vắng mặt nhưng qua lời trình bày của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay cho thấy vào ngày 06/01/2017 anh Trương Thành H và vợ là chị Phạm Thị Diễm T có đến mượn ông Lê Tùng C số tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng), đến ngày 13/01/2017 đến mượn thêm số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tổng cộng số tiền mượn hai lần là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là sự thật, phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là biên nhận ngày 06/01/2017 và ngày 13/01/2017 có chữ ký của anh H và chị T đồng thời bị đơn cố tình vắng mặt nhằm kéo dài thời gian trả nợ chứng tỏ bị đơn có nợ của nguyên đơn do đó cần buộc bị đơn anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T có trách nhiệm trả cho ông Lê Tùng C số tiền nợ gốc là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là có cơ sở nên được chấp nhận. Ông Lê Tùng C không yêu cầu tính lãi suất nên không đặt ra xem xét giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Buộc anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T nộp 5% x 10.000.000đ = 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn trả lại cho ông Lê Tùng C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 143, 144, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015

- Áp dụng các Điều 463, 464, 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Tùng C, buộc anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T có trách nhiệm trả cho ông Lê Tùng C số tiền nợ gốc là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa hoàn trả đủ số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

- Buộc anh Trương Thành H và chị Phạm Thị Diễm T nộp 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả lại cho ông Lê Tùng C số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0000932 ngày 02/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được

niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên trực tiếp giải quyết theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Thành